



(12) BẢN MÔ TẢ SÁNG CHẾ THUỘC BẢNG ĐỘC QUYỀN SÁNG CHẾ

(19) Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (VN)
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

(11)



1-0038762

(51)^{2020.01} A41C 3/00; A41F 15/02; A41F 15/00

(13) B

(21) 1-2020-02114

(22) 15/10/2018

(86) PCT/US2018/055873 15/10/2018

(87) WO2019/079177 25/04/2019

(30) 15/784,640 16/10/2017 US

(45) 26/02/2024 431

(43) 27/07/2020 388

(73) THE NORTH FACE APPAREL CORP. (US)

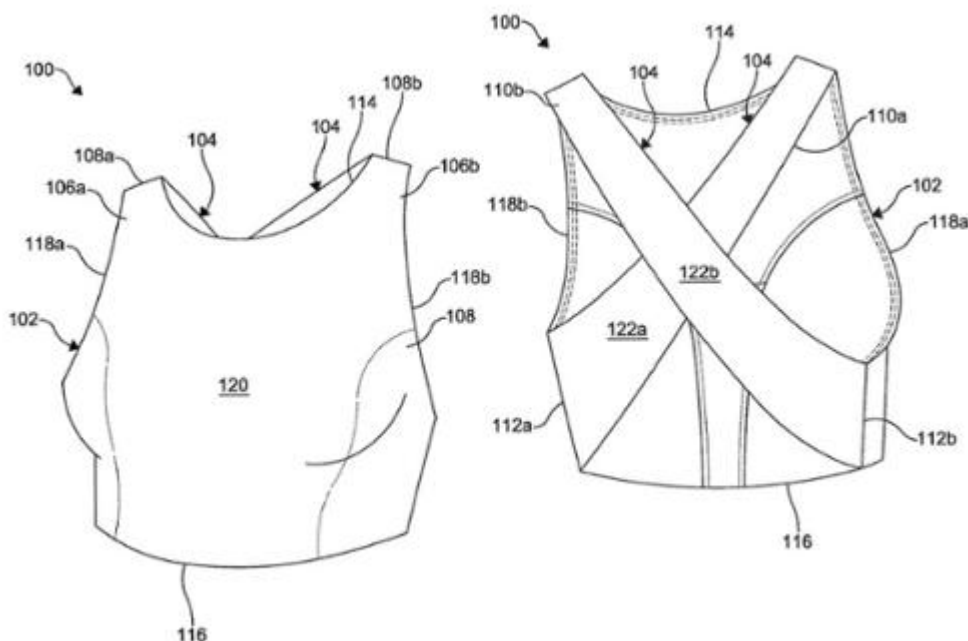
200 Hanby Building 3411 Silverside Road Wilmington, Delaware 19810, United States of America

(72) KELLEY, Jennifer (US); MARTINI-BOULWARE, Erin Francesca (US); HAAK, Ashley (US).

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) SẢN PHẨM MẶC

(57) Sáng chế đề cập tới sản phẩm mặc. Sản phẩm mặc là áo ngực thể thao (100) có thể bao gồm tấm trước (102) bao gồm tấm ngực (108), dải đeo vai thứ nhất (106a), và dải đeo vai thứ hai (106b). Áo ngực thể thao này có thể bao gồm tấm sau (104) bao gồm dải đeo lưng thứ nhất (110a) và dải đeo lưng thứ hai (110b). Dải đeo lưng thứ nhất có thể nối với dải đeo vai thứ nhất ở đường nối vai thứ nhất (108a) và dải đeo lưng thứ hai có thể nối với dải đeo vai thứ hai ở đường nối vai thứ hai (108b). Dải đeo lưng thứ nhất có thể được nối với tấm ngực ở đường nối phía bên thứ nhất (112a) và dải đeo lưng thứ hai có thể được nối với tấm ngực ở đường nối phía bên thứ hai (112b). Một hoặc cả hai dải đeo lưng có thể có dạng đường thẳng uốn cong có độ rộng giảm dần.



Lĩnh vực kỹ thuật được đề cập

Sáng chế đề cập tới sản phẩm mặc được làm thích ứng để tạo ra tác dụng đỡ cho phụ nữ, ví dụ, trong các hoạt động khác nhau. Cụ thể hơn, sản phẩm mặc là áo ngực thể thao được tạo ra theo cách tạo ra sự thoải mái và tác dụng đỡ cho ngực và lưng của người sử dụng.

Tình trạng kỹ thuật của sáng chế

Theo kỹ thuật đã biết, nhiều áo ngực thể thao khác nhau đã được đề xuất để tạo ra tác dụng đỡ cho người sử dụng bằng cách sử dụng một dải đàn hồi được bố trí ở hoặc ở gần các xương sườn của người sử dụng để bổ sung đặc tính đàn hồi vốn có bất kỳ vào các phần khác của áo ngực thể thao. Các dải đàn hồi như vậy có thể có đặc tính đàn hồi kém hơn so với vật liệu của các tấm tạo thành thân của áo ngực thể thao để gắn chặt áo ngực thể thao vào phần thân của người sử dụng.

Theo một ví dụ, từng tài liệu trong số các bằng sáng chế Mỹ số 4174717 và 4311150 của Schreiber và các đồng tác giả đề xuất áo ngực thể thao được thiết kế để giữ gọn ngực ở cơ thể người sử dụng. Một đai vòng quanh sườn đàn hồi và rộng và các dải đàn hồi bắt chéo ở lưng giữ chắc chắn áo ngực này đúng vị trí.

Bằng sáng chế Mỹ số 4583544 của Flanagan và các đồng tác giả đề xuất áo ngực thể thao có một dải đàn hồi gắn chặt vào phần dưới của tấm trước và tấm sau và kéo dài liên tục quanh áo ngực này.

Bằng sáng chế Mỹ số 4816005 của Braaten đề xuất áo ngực thể thao có mép dưới liên tục với một dải đàn hồi gắn chặt vào mép dưới và cùng tồn tại với phần tấm trước và phần tấm sau.

Bằng sáng chế Mỹ số 7381113 của Hori đề xuất áo ngực thể thao có dải đàn hồi được bố trí gần các mép dưới của lớp vải trong và lớp vải ngoài

để giới hạn di chuyển theo chiều ngang của các phần chụp bầu vú của áo ngực.

Trong nhiều trường hợp, áo ngực thể thao theo kỹ thuật đã biết có dải đàn hồi vòng quanh có thể gây ra kích ứng hoặc cảm giác không thoải mái đối với người sử dụng ở vùng mà dải đàn hồi giữ chặt áo ngực thể thao vào người sử dụng. Như vậy, cần có những cải tiến đối với áo ngực thể thao và các sản phẩm mặc khác.

Bản chất kỹ thuật của sáng chế

Sáng chế đề cập tới sản phẩm mặc như áo ngực, và cụ thể là áo ngực thể thao.

Theo một khía cạnh của sáng chế, áo ngực thể thao có thể bao gồm: tấm trước bao gồm tấm ngực, dải đeo vai thứ nhất, và dải đeo vai thứ hai, trong đó dải đeo vai thứ nhất và dải đeo vai thứ hai được bố trí cách nhau và kéo dài từ tấm ngực để xác định ít nhất một phần của lỗ chui cổ được làm thích ứng để tiếp nhận cổ của người sử dụng, và trong đó tấm ngực không bao gồm dải vòng quanh đàn hồi bổ sung; và tấm sau bao gồm dải đeo lưng thứ nhất và dải đeo lưng thứ hai được tạo ra có dạng chéo qua lưng, trong đó dải đeo lưng thứ nhất được nối với dải đeo vai thứ nhất ở đường nối vai thứ nhất và dải đeo lưng thứ hai được nối với dải đeo vai thứ hai ở đường nối vai thứ hai, trong đó dải đeo lưng thứ nhất được nối với tấm ngực ở đường nối phía bên thứ nhất, dải đeo lưng thứ nhất có dạng đường thẳng uốn cong có độ rộng giảm dần giữa đường nối phía bên thứ nhất và đường nối vai thứ nhất, trong đó đường nối phía bên thứ nhất có độ dài lớn hơn độ dài của đường nối vai thứ nhất, và trong đó dải đeo lưng thứ hai được nối với tấm ngực ở đường nối phía bên thứ hai, dải đeo lưng thứ hai có dạng đường thẳng uốn cong có độ rộng giảm dần giữa đường nối phía bên thứ hai và đường nối vai thứ hai, trong đó đường nối phía bên thứ hai có độ dài lớn hơn độ dài của đường nối vai thứ hai.

Theo một khía cạnh khác của sáng chế, sản phẩm mặc có thể bao gồm: tấm trước bao gồm tấm ngực, dải đeo vai thứ nhất, và dải đeo vai thứ hai, trong đó dải đeo vai thứ nhất và dải đeo vai thứ hai được bố trí cách nhau và kéo dài từ tấm ngực để xác định ít nhất một phần của lỗ chui cổ được làm thích ứng để tiếp nhận cổ của người sử dụng; và tấm sau bao gồm dải đeo lưng thứ nhất và dải đeo lưng thứ hai được tạo ra sao cho một dải trong số dải đeo lưng thứ nhất hoặc dải đeo lưng thứ hai phủ lên một phần của dải kia trong số dải đeo lưng thứ nhất và dải đeo lưng thứ hai, trong đó dải đeo lưng thứ nhất được nối với dải đeo vai thứ nhất ở đường nối vai thứ nhất và dải đeo lưng thứ hai được nối với dải đeo vai thứ hai ở đường nối vai thứ hai, trong đó dải đeo lưng thứ nhất được nối với tấm ngực ở đường nối phía bên thứ nhất, đường nối phía bên thứ nhất có độ dài lớn hơn độ dài của đường nối vai thứ nhất, và trong đó dải đeo lưng thứ hai được nối với tấm ngực ở đường nối phía bên thứ hai, đường nối phía bên thứ hai có độ dài lớn hơn độ dài của đường nối vai thứ hai.

Theo một khía cạnh khác của sáng chế, sản phẩm mặc có thể bao gồm: tấm trước bao gồm tấm ngực, dải đeo vai thứ nhất, và dải đeo vai thứ hai, trong đó dải đeo vai thứ nhất và dải đeo vai thứ hai được bố trí cách nhau và kéo dài từ tấm ngực để xác định ít nhất một phần của lỗ chui cổ được làm thích ứng để tiếp nhận cổ của người sử dụng; và tấm sau bao gồm dải đeo lưng thứ nhất và dải đeo lưng thứ hai được tạo ra có dạng chéo qua lưng, trong đó dải đeo lưng thứ nhất được nối với dải đeo vai thứ nhất ở đường nối vai thứ nhất và dải đeo lưng thứ hai được nối với dải đeo vai thứ hai ở đường nối vai thứ hai, trong đó dải đeo lưng thứ nhất được nối với tấm ngực ở đường nối phía bên thứ nhất, dải đeo lưng thứ nhất có dạng đường thẳng uốn cong có độ rộng giảm dần giữa đường nối phía bên thứ nhất và đường nối vai thứ nhất, và trong đó dải đeo lưng thứ hai được nối với tấm ngực ở đường nối phía bên thứ hai, dải đeo lưng thứ hai có

dạng đường thẳng uốn cong có độ rộng giảm dần giữa đường nổi phía bên thứ hai và đường nổi vai thứ hai.

Như vậy, trên đây đã mô tả sơ lược các phương án nhất định của sáng chế sao cho phần mô tả chi tiết của sáng chế có thể được hiểu rõ hơn, và sao cho phần đóng góp của sáng chế vào kỹ thuật đã biết có thể được hiểu rõ hơn. Hiển nhiên là còn có các phương án bổ sung của sáng chế sẽ được mô tả dưới đây và sẽ xác định đối tượng như được xác lập bằng các điểm yêu cầu bảo hộ kèm theo.

Mô tả vắn tắt các hình vẽ

Để tạo điều kiện thuận lợi cho việc hiểu đầy đủ hơn, sáng chế sẽ được mô tả có dựa vào các hình vẽ kèm theo, trong đó các chi tiết tương tự được biểu thị bằng các số chỉ dẫn tương tự. Các hình vẽ này không được hiểu là nhằm giới hạn mà chỉ để minh họa sáng chế.

Fig.1 là hình vẽ phối cảnh từ phía trước thể hiện áo ngực thể thao theo các khía cạnh của sáng chế;

Fig.2 là hình vẽ phối cảnh từ phía sau thể hiện áo ngực thể thao được thể hiện trên Fig.1;

Fig.3 là hình vẽ phối cảnh phía trước thể hiện mặt trong của áo ngực thể thao được thể hiện trên Fig.1, trong đó thể hiện mặt trong của áo ngực thể thao;

Fig.4 là hình vẽ phối cảnh phía sau thể hiện mặt trong của áo ngực thể thao được thể hiện trên Fig.1, trong đó thể hiện mặt trong của áo ngực thể thao;

Fig.5A là hình chiếu đứng thể hiện áo ngực thể thao được mặc trên một mô hình người sử dụng theo các khía cạnh của sáng chế;

Fig.5B là hình vẽ phối cảnh từ phía trước thể hiện áo ngực thể thao được thể hiện trên Fig.5A;

Fig.5C là hình chiếu cạnh thể hiện áo ngực thể thao được thể hiện trên Fig.5A;

Fig.5D là hình vẽ phối cảnh từ phía sau thể hiện áo ngực thể thao được thể hiện trên Fig.5A;

Fig.5E là hình chiếu từ phía sau thể hiện áo ngực thể thao được thể hiện trên Fig.5A; và

Fig.6 là hình vẽ phối cảnh thể hiện mặt trong của dải đeo lưng theo các khía cạnh của sáng chế.

Mô tả chi tiết sáng chế

Một sản phẩm mặc như áo ngực (ví dụ, áo ngực thể thao, áo ngực thông thường) sẽ được mô tả sau đây.

Fig.1 tới Fig.6 thể hiện sản phẩm mặc 100 là một áo ngực. Như được thể hiện trên các hình vẽ, sản phẩm mặc 100 có thể bao gồm tấm trước bao gồm tấm ngực, dải đeo vai thứ nhất, và dải đeo vai thứ hai. Dải đeo vai thứ nhất và dải đeo vai thứ hai có thể được bố trí cách nhau và có thể kéo dài từ tấm ngực để xác định ít nhất một phần của lỗ chui cổ được làm thích ứng để tiếp nhận cổ của người sử dụng. Theo những khía cạnh nhất định, tấm ngực không bao gồm dải vòng quanh đàn hồi bổ sung, chẳng hạn như dải được sử dụng trong áo ngực thông thường. Tấm sau có thể bao gồm dải đeo lưng thứ nhất và dải đeo lưng thứ hai được tạo ra có dạng chéo qua lưng, trong đó dải đeo lưng thứ nhất được nối với dải đeo vai thứ nhất ở đường nối vai thứ nhất và dải đeo lưng thứ hai được nối với dải đeo vai thứ hai ở đường nối vai thứ hai. Dải đeo lưng thứ nhất có thể được nối với tấm ngực ở đường nối phía bên thứ nhất. Dải đeo lưng thứ nhất có thể có dạng đường thẳng uốn cong có độ rộng giảm dần giữa đường nối phía bên thứ nhất và đường nối vai thứ nhất, trong đó đường nối phía bên thứ nhất có độ dài lớn hơn độ dài của đường nối vai thứ nhất. Dải đeo lưng thứ hai có thể được nối với tấm ngực ở đường nối phía bên thứ

hai. Dải đeo lưng thứ hai có thể có dạng đường thẳng uốn cong có độ rộng giảm dần giữa đường nối phía bên thứ nhất và đường nối vai thứ nhất, trong đó đường nối phía bên thứ hai có độ dài lớn hơn độ dài của đường nối vai thứ hai.

Fig.1 là hình vẽ phối cảnh từ phía trước thể hiện sản phẩm mặc 100 theo các khía cạnh của sáng chế. Sản phẩm mặc có thể là một áo ngực, chẳng hạn áo ngực thể thao. Sản phẩm mặc 100 có thể bao gồm tấm trước 102. Tấm trước 102 có thể bao gồm tấm ngực 107. Tấm ngực 107 có thể không bao gồm (ví dụ, loại trừ) dải vòng quanh đàn hồi bổ sung, chẳng hạn các dải vòng quanh thông thường đã biết trong lĩnh vực kỹ thuật này. Tấm trước 102 có thể bao gồm dải đeo vai thứ nhất 106a và dải đeo vai thứ hai 106b. Từng dải đeo vai 106 có thể bao gồm tập hợp của các dải đeo hoặc có thể là một dải đeo liền mảnh duy nhất. Dải đeo vai thứ nhất 106a và dải đeo vai thứ hai 106b có thể được bố trí cách nhau. Dải đeo vai thứ nhất 106a và dải đeo vai thứ hai 106b có thể kéo dài từ tấm ngực 107 để xác định ít nhất một phần của lỗ chui cổ 114 được làm thích ứng để tiếp nhận cổ của người sử dụng. Sản phẩm mặc 100 có thể có mép dưới 116, chẳng hạn mép theo chu vi nằm ở phía ngược với lỗ chui cổ 114.

Fig.2 là hình vẽ phối cảnh từ phía sau thể hiện sản phẩm mặc 100 được thể hiện trên Fig.1. Sản phẩm mặc 100 này có thể bao gồm tấm sau 104. Tấm sau 104 có thể bao gồm dải đeo lưng thứ nhất 110a và dải đeo lưng thứ hai 110b. Từng dải đeo lưng 110 có thể được xác định bởi tập hợp của các dải đeo hoặc có thể bao gồm một dải đeo liền mảnh duy nhất. Dải đeo lưng thứ nhất 110a và dải đeo lưng thứ hai 110b có thể được tạo ra sao cho một dải trong số dải đeo lưng thứ nhất 110a hoặc dải đeo lưng thứ hai 110 phủ lên một phần của dải kia trong số dải đeo lưng thứ nhất 110a và dải đeo lưng thứ hai 110b. Dải đeo lưng thứ nhất 110a và dải đeo lưng thứ hai 110b có thể được tạo ra có dạng chéo qua lưng như được thể hiện trên

Fig.2 hoặc các dạng chéo qua lưng khác. Dải đeo lưng thứ nhất 110a có thể phủ lên dải đeo lưng thứ hai 110b, nhờ đó xác định dạng chéo qua lưng.

Dải đeo lưng thứ nhất 110a có thể được nối với dải đeo vai thứ nhất 106a ở đường nối vai thứ nhất 108a. Dải đeo lưng thứ hai 110b có thể được nối với dải đeo vai thứ hai 106b ở đường nối vai thứ hai 108b.

Sản phẩm mặc 100 có thể có một hoặc nhiều lỗ xỏ tay, chẳng hạn lỗ xỏ tay thứ nhất 118a và lỗ xỏ tay thứ hai 118b. Một phần của dải đeo lưng thứ nhất 110a, một phần của dải đeo lưng thứ hai 110b, và một phần của tấm trước 102 có thể xác định lỗ xỏ tay 118 được làm thích ứng để tiếp nhận một cánh tay của người sử dụng. Ví dụ, lỗ xỏ tay thứ nhất 118a có thể được xác định bởi phần trên của dải đeo lưng thứ nhất 110a và phần dưới của dải đeo lưng thứ hai 110b. Lỗ xỏ tay thứ hai 118b có thể được xác định bởi phần trên của dải đeo lưng thứ hai 110b và phần dưới của dải đeo lưng thứ nhất 110a.

Dải đeo lưng thứ nhất 110a có thể được nối với tấm ngực 107 ở đường nối phía bên thứ nhất 112a. Dải đeo lưng thứ nhất 110a có thể có dạng đường thẳng uốn cong. Dải đeo lưng thứ nhất 110a có thể có dạng đường thẳng uốn cong có độ rộng giảm dần giữa đường nối phía bên thứ nhất 112a và đường nối vai thứ nhất 108a. Đường nối phía bên thứ nhất 112a có thể có độ dài lớn hơn độ dài của đường nối vai thứ nhất 108a. Dải đeo lưng thứ hai 110b có thể được nối với tấm ngực 107 ở đường nối phía bên thứ hai 112b. Dải đeo lưng thứ hai 110b có thể có dạng đường thẳng uốn cong. Dải đeo lưng thứ hai 110b có thể có dạng đường thẳng uốn cong có độ rộng giảm dần giữa đường nối phía bên thứ hai 112b và đường nối vai thứ hai 108b. Đường nối phía bên thứ hai 112b có thể có độ dài lớn hơn độ dài của đường nối vai thứ hai 108b.

Fig.3 là hình vẽ phối cảnh phía trước thể hiện mặt trong của sản phẩm mặc 100 được thể hiện trên Fig.1, trong đó thể hiện mặt trong của tấm trước 102. Sản phẩm mặc 100 có thể bao gồm phần đai trước 200.

Phần đai trước 200 có thể được xác định bởi ít nhất phần hướng vào trong (ví dụ, phần hướng về phía cơ thể) của tấm ngực 107 (Fig.1) và phần hướng vào trong của một hoặc nhiều dải trong số các dải đeo vai 106 (Fig.1). Phần đai trước 200 có thể được làm bằng vật liệu lưới chẳng hạn lớp lót lưới và/hoặc có thể tạo ra kết cấu nhiều lớp bằng vật liệu tạo thành tấm ngực 107 và/hoặc các dải đeo vai 106. Vật liệu tạo thành phần đai trước 200 có thể có đặc tính đàn hồi vốn có và/hoặc có thể được bổ sung một hoặc nhiều chi tiết đàn hồi như các dải đàn hồi. Theo một ví dụ, các dải đàn hồi có thể được bố trí ở hoặc ở gần mép theo chu vi của phần đai trước 200.

Sản phẩm mặc 100 có thể bao gồm phần chụp thứ nhất 202 và phần chụp thứ hai 204 nối với phần đai trước 200. Một hoặc nhiều phần trong số các phần chụp 202, 204 có thể được làm bằng vật liệu xóp tạo hình và có thể xác định lớp bên trong liền kề ít nhất một phần của tấm ngực 107 (Fig.1). Vật liệu tạo thành các phần chụp 202, 204 có thể có đặc tính đàn hồi vốn có và/hoặc có thể được bổ sung một hoặc nhiều chi tiết đàn hồi như các dải đàn hồi. Theo một ví dụ, các dải đàn hồi có thể được bố trí ở hoặc ở gần mép theo chu vi của các phần chụp 202, 204, chẳng hạn dọc theo mép dưới 116 hoặc các lỗ xỏ tay 118 (Fig.1).

Sản phẩm mặc 100 có thể bao gồm phần gần như hình tam giác 206 nối với phần đai trước 200 và các phần chụp 202, 204 và được bố trí giữa phần chụp thứ nhất 202 và phần chụp thứ hai 204. Phần gần như hình tam giác 206 có thể được làm bằng vật liệu Jersey thoáng khí, hút nước. Theo một ví dụ, các phần chụp 202, 204 có thể được bố trí cách nhau và phần gần như hình tam giác 206 có thể xác định vật liệu nằm giữa các phần chụp 202, 204. Ví dụ, các vật liệu khác nhau có thể được chọn cho đặc tính hút nước, kiểm soát hơi ẩm, làm mát, và độ thấm.

Sản phẩm mặc 100 có thể bao gồm chi tiết phủ thứ nhất 210 và chi tiết phủ thứ hai 208. Các chi tiết phủ 208, 210 có thể được làm bằng các

vật liệu khác nhau kể cả vật liệu lưới. Các chi tiết phủ có thể được làm bằng vật liệu giống như mặt trong của các dải đeo lưng 110 như được mô tả ở đây.

Ví dụ, các chi tiết phủ 208, 210 có thể được làm thích ứng để phủ lên ít nhất một phần của một hoặc nhiều đường nối phía bên 112, khi được quan sát từ phía bên trong (ví dụ, xem Fig.6).

Fig.4 là hình vẽ phối cảnh phía sau thể hiện mặt trong của sản phẩm mặc 100 được thể hiện trên Fig.1, trong đó thể hiện mặt trong của sản phẩm mặc 100 (ví dụ, áo ngực thể thao). Dải đeo lưng thứ nhất 110a có thể được nối với dải đeo lưng thứ hai 110b, như được thể hiện trên các hình vẽ, dải đeo lưng thứ nhất 110a có thể được khâu lược vào dải đeo lưng thứ hai 110b. Dải đeo lưng thứ nhất 110a có thể được nối với dải đeo lưng thứ hai 110b bằng cách sử dụng đường khâu lược 124. Đường khâu lược 124 có thể bao gồm đường khâu lược ở lưng và có thể có độ dài bằng khoảng 9,525 mm (3/8 in). Tuy nhiên, các mối nối và các độ dài khác có thể được sử dụng.

Dải đeo lưng thứ nhất 110a có thể bao gồm dải đàn hồi trong thứ nhất 212a nằm liền kề mép trong thứ nhất 214a. Dải đeo lưng thứ hai 110b có thể bao gồm dải đàn hồi trong thứ hai 212b nằm liền kề mép trong thứ hai 214b. Dải đeo lưng thứ nhất 110a có thể bao gồm dải đàn hồi ngoài thứ nhất 216a nằm liền kề mép ngoài thứ nhất 218a. Dải đeo lưng thứ nhất 110a có thể bao gồm dải đàn hồi ngoài thứ hai 216b nằm liền kề mép ngoài thứ nhất 218b. Dải đeo lưng thứ nhất 110a có thể có mặt trong thứ nhất 222a. Dải đeo lưng thứ hai 112b có thể có mặt trong thứ hai 222b. Mặt trong thứ nhất 222a và mặt trong thứ hai 222b. Một hoặc nhiều dải trong số các dải đàn hồi có thể được tạo ra để tăng cường kết cấu cho đường nối hoặc mép tương ứng và duy trì đường nối hoặc mép tương ứng này ở hoặc gần vị trí nhất định.

Fig.5A tới Fig.5E là các hình vẽ phối cảnh khác nhau thể hiện sản phẩm mặc 100. Fig.5A là hình chiếu đứng thể hiện áo ngực thể thao được mặc trên một mô hình người sử dụng theo các khía cạnh của sáng chế. Fig.5B là hình vẽ phối cảnh từ phía trước thể hiện sản phẩm mặc 100 (ví dụ, áo ngực thể thao) được thể hiện trên Fig.5A. Fig.5C là hình chiếu cạnh thể hiện sản phẩm mặc 100 (ví dụ, áo ngực thể thao) được thể hiện trên Fig.5A. Fig.5D là hình vẽ phối cảnh từ phía sau thể hiện sản phẩm mặc 100 (ví dụ, áo ngực thể thao) được thể hiện trên Fig.5A. Fig.5E là hình chiếu từ phía sau thể hiện sản phẩm mặc 100 (ví dụ, áo ngực thể thao) được thể hiện trên Fig.5A.

Như được thể hiện trên Fig.5D, tấm trước 102 và tấm sau 104 có thể được tạo ra sao cho một hoặc nhiều đường nối trong số các đường nối phía bên (ví dụ, đường nối phía bên thứ nhất 112a, đường nối phía bên thứ hai 112b) được làm lệch về phía trục tâm (ví dụ, trục A) của lưng người sử dụng. Ví dụ, đường nối phía bên thứ nhất 112a và/hoặc đường nối phía bên thứ hai 112b có thể ở gần trục tâm của lưng người sử dụng hơn so với tâm của phần trước của người sử dụng. Theo một ví dụ nữa, một hoặc nhiều đường nối phía bên 112 có thể được làm lệch về phía trục A của lưng người sử dụng với khoảng cách bằng khoảng 50,8 mm (2 inso) so với tâm sườn bên của người sử dụng. Tuy nhiên, trạng thái làm lệch khác có thể được sử dụng.

Dải đeo lưng thứ nhất 110a có thể bao gồm lớp ngoài thứ nhất 122a. Dải đeo lưng thứ hai 110b có thể bao gồm lớp ngoài thứ hai 122b. Một hoặc cả hai lớp trong số lớp ngoài thứ nhất 122a và lớp ngoài thứ hai 122b có thể là vật liệu Spandex (ví dụ, lớp ngoài vật liệu Spandex). Vật liệu Spandex hoặc vật liệu khác của các lớp ngoài 122 có thể có Elastan, chẳng hạn có Elastan với lượng từ khoảng 11% tới khoảng 12% (hoặc có Elastan với lượng từ 11% tới 12%). Sản phẩm mặc 100 có thể có mặt trước 120. Mặt trước 120 có thể là vật liệu Spandex.

Một hoặc cả hai dải đeo trong số dải đeo lưng thứ nhất 110a và dải đeo lưng thứ hai 110b có thể bao gồm lớp lót lưới. Lớp lót lưới này có thể được bố trí liền kề lớp ngoài vật liệu Spandex (ví dụ, lớp ngoài thứ nhất 122a, lớp ngoài thứ hai 122b). Lớp lót lưới có thể được làm thích ứng để tỳ lên người sử dụng. Lớp lót lưới có thể có Nylon với lượng từ khoảng 80% tới khoảng 81%. Ví dụ, mặt trong thứ nhất 222a và/hoặc mặt trong thứ hai 222b có thể bao gồm lớp lót lưới. Phần đai 200, chi tiết phủ thứ nhất 210, chi tiết phủ thứ hai 208, hoặc kết hợp của chúng có thể còn bao gồm lớp lót lưới. Lớp lót lưới này có thể được làm thích ứng để tỳ lên người sử dụng. Lớp lót lưới có thể có Nylon với lượng từ khoảng 80% tới khoảng 81%.

Sản phẩm mặc 100 có thể được tạo ra với nhiều kích thước khác nhau. Như được thể hiện trên hình vẽ, độ dài của một hoặc cả hai đường nối (ví dụ, theo cách riêng biệt) trong số đường nối phía bên thứ nhất 112a và đường nối phía bên thứ hai 112b có thể nằm trong khoảng từ 114,3 mm tới 117,475 mm (4 1/2 inso tới 4 5/8 inso). Độ dài của một hoặc cả hai đường nối (ví dụ, theo cách riêng biệt) trong số đường nối vai thứ nhất 108a và đường nối vai thứ hai 108b có thể nằm trong khoảng từ 25,4 mm tới 38,1 mm (1 inso tới 1,5 inso). Tỷ số giữa độ dài của đường nối phía bên thứ nhất 112a và độ dài của đường nối vai thứ nhất 108a có thể bằng khoảng 2,5:1. Tỷ số giữa độ dài của đường nối phía bên thứ hai 112b và độ dài của đường nối vai thứ hai 108b có thể bằng khoảng 2,5:1. Đường khâu lược 124 (ví dụ, đường khâu lược ở lưng) có thể có độ dài từ 9,525 mm tới 12,7 mm (3/8 inso tới 1/2 inso).

Fig.6 là hình vẽ phối cảnh thể hiện mặt trong của dải đeo lưng theo các khía cạnh của sáng chế. Fig.6 là hình vẽ phóng to hơn thể hiện một ví dụ về chi tiết phủ, chẳng hạn chi tiết phủ thứ nhất 210. Chi tiết phủ thứ nhất 201 này có thể liên kết với (ví dụ, hoặc nối với) phần chụp thứ hai 204. Một hoặc cả hai đường nối trong số đường nối phía bên thứ nhất 112a

và đường nối phía bên thứ hai 112b có thể được phủ bằng một vật liệu lưới nối với dải tương ứng trong số dải đeo lưng thứ nhất 110a và dải đeo lưng thứ hai 110b. Vật liệu lưới có thể có Nylon với lượng từ khoảng 80% tới khoảng 81%.

Theo khía cạnh này, trước khi giải thích chi tiết ít nhất một phương án của sáng chế, cần phải hiểu rằng sáng chế không bị giới hạn trong áp dụng liên quan tới các chi tiết về kết cấu và các cách bố trí của các bộ phận được nêu trong phần mô tả tiếp theo hoặc được thể hiện trên các hình vẽ. Sáng chế có thể được cải biến theo phương án hoặc nhiều phương án bổ sung vào những phương án được mô tả và được áp dụng và được thực hiện theo các cách khác nhau. Ngoài ra, cần phải hiểu rằng cụm từ và thuật ngữ được dùng ở đây, cũng như phần tóm tắt sáng chế, được dùng nhằm mục đích mô tả và không bị xem là giới hạn sáng chế.

Phần tham chiếu của sáng chế liên quan tới "một phương án", "phương án", "một hoặc nhiều phương án", "các khía cạnh", hoặc diễn đạt tương tự nghĩa là một dấu hiệu, kết cấu, hoặc đặc tính cụ thể được mô tả liên quan tới phương án có trong ít nhất một phương án của sáng chế. Sự xuất hiện của, ví dụ, cụm từ "phương án" ở những chỗ khác nhau trong bản mô tả này không nhất thiết đều liên quan tới cùng phương án, hoặc là những phương án riêng biệt hay khác nhau loại trừ lẫn nhau trong số các phương án khác. Hơn nữa, các dấu hiệu khác nhau được mô tả có thể được thể hiện bằng một số phương án và không phải bởi các phương án khác. Tương tự, các yêu cầu khác nhau được mô tả có thể là các yêu cầu đối với một số phương án chứ không phải bởi các phương án khác.

Các phương án minh họa sau đây được đưa ra sao cho sáng chế sẽ truyền tải rõ ràng và đầy đủ phạm vi tương ứng tới người có hiểu biết trung bình trong lĩnh vực kỹ thuật này. Nhiều chi tiết cụ thể khác nhau được đưa ra, chẳng hạn các ví dụ về các bộ phận, cơ cấu cụ thể và các kết cấu sơ lược, để cung cấp hiểu biết thấu đáo về các phương án minh họa của sáng

ché. Tuy nhiên, người có hiểu biết trung bình trong lĩnh vực kỹ thuật này cần phải hiểu rằng các chi tiết cụ thể này không nhất thiết được sử dụng, các phương án minh họa có thể được cải biến theo nhiều hình thức khác nhau, và không bị hiểu là giới hạn phạm vi của sáng chế.

Theo các khía cạnh khác nhau, sáng chế có thể đề cập tới một hoặc nhiều ví dụ trong số các ví dụ sau đây.

Ví dụ 1: áo ngực thể thao bao gồm: tấm trước bao gồm tấm ngực, dải đeo vai thứ nhất, và dải đeo vai thứ hai, trong đó dải đeo vai thứ nhất và dải đeo vai thứ hai được bố trí cách nhau và kéo dài từ tấm ngực để xác định ít nhất một phần của lỗ chui cổ được làm thích ứng để tiếp nhận cổ của người sử dụng, và trong đó tấm ngực không bao gồm dải vòng quanh đàn hồi bổ sung; và tấm sau bao gồm dải đeo lưng thứ nhất và dải đeo lưng thứ hai được tạo ra có dạng chéo qua lưng, trong đó dải đeo lưng thứ nhất được nối với dải đeo vai thứ nhất ở đường nối vai thứ nhất và dải đeo lưng thứ hai được nối với dải đeo vai thứ hai ở đường nối vai thứ hai, trong đó dải đeo lưng thứ nhất được nối với tấm ngực ở đường nối phía bên thứ nhất, dải đeo lưng thứ nhất có dạng đường thẳng uốn cong có độ rộng giảm dần giữa đường nối phía bên thứ nhất và đường nối vai thứ nhất, trong đó đường nối phía bên thứ nhất có độ dài lớn hơn độ dài của đường nối vai thứ nhất, và trong đó dải đeo lưng thứ hai được nối với tấm ngực ở đường nối phía bên thứ hai, dải đeo lưng thứ hai có dạng đường thẳng uốn cong có độ rộng giảm dần giữa đường nối phía bên thứ hai và đường nối vai thứ hai, trong đó đường nối phía bên thứ hai có độ dài lớn hơn độ dài của đường nối vai thứ hai.

Ví dụ 2: sản phẩm mặc bao gồm: tấm trước bao gồm tấm ngực, dải đeo vai thứ nhất, và dải đeo vai thứ hai, trong đó dải đeo vai thứ nhất và dải đeo vai thứ hai được bố trí cách nhau và kéo dài từ tấm ngực để xác định ít nhất một phần của lỗ chui cổ được làm thích ứng để tiếp nhận cổ của người sử dụng; và tấm sau bao gồm dải đeo lưng thứ nhất và dải đeo

lưng thứ hai được tạo ra sao cho một dải trong số dải đeo lưng thứ nhất hoặc dải đeo lưng thứ hai phủ lên một phần của dải kia trong số dải đeo lưng thứ nhất và dải đeo lưng thứ hai, trong đó dải đeo lưng thứ nhất được nối với dải đeo vai thứ nhất ở đường nối vai thứ nhất và dải đeo lưng thứ hai được nối với dải đeo vai thứ hai ở đường nối vai thứ hai, trong đó dải đeo lưng thứ nhất được nối với tấm ngực ở đường nối phía bên thứ nhất, đường nối phía bên thứ nhất có độ dài lớn hơn độ dài của đường nối vai thứ nhất, và trong đó dải đeo lưng thứ hai được nối với tấm ngực ở đường nối phía bên thứ hai, đường nối phía bên thứ hai có độ dài lớn hơn độ dài của đường nối vai thứ hai.

Ví dụ 3: sản phẩm mặc theo ví dụ 2, trong đó dải đeo lưng thứ nhất được khâu lược vào dải đeo lưng thứ hai.

Ví dụ 4: sản phẩm mặc theo ví dụ 2, trong đó dải đeo lưng thứ nhất được nối với dải đeo lưng thứ hai bằng cách sử dụng đường khâu lược ở lưng, và trong đó đường khâu lược ở lưng có độ dài từ 9,525 mm tới 12,7 mm (3/8 in tới 1/2 in).

Ví dụ 5: sản phẩm mặc theo ví dụ bất kỳ trong số các ví dụ từ 2 tới 4, trong đó tấm trước và tấm sau được tạo ra sao cho một hoặc nhiều đường nối trong số các đường nối phía bên được làm lệch về phía trục tâm của lưng người sử dụng.

Ví dụ 6: sản phẩm mặc theo ví dụ bất kỳ trong số các ví dụ từ 2 tới 5, trong đó tấm ngực không bao gồm dải vòng quanh đàn hồi bổ sung.

Ví dụ 7: sản phẩm mặc theo ví dụ bất kỳ trong số các ví dụ từ 2 tới 6, trong đó một phần của dải đeo lưng thứ nhất, một phần của dải đeo lưng thứ hai, và một phần của tấm trước xác định lỗ xỏ tay được làm thích ứng để tiếp nhận một cánh tay của người sử dụng.

Ví dụ 8: sản phẩm mặc theo ví dụ bất kỳ trong số các ví dụ từ 2 tới 7, trong đó độ dài của một hoặc cả hai đường nối trong số đường nối phía

bên thứ nhất và đường nối phía bên thứ hai nằm trong khoảng từ 114,3 mm tới 117,475 mm (4 1/2 inso tới 4 5/8 inso).

Ví dụ 9: sản phẩm mặc theo ví dụ bất kỳ trong số các ví dụ từ 2 tới 8, trong đó độ dài của một hoặc cả hai đường nối trong số đường nối vai thứ nhất và đường nối vai thứ hai nằm trong khoảng từ 25,4 mm tới 38,1 mm (1 inso tới 1,5 inso).

Ví dụ 10: sản phẩm mặc theo ví dụ bất kỳ trong số các ví dụ từ 2 tới 9, trong đó tỷ số giữa độ dài của đường nối phía bên thứ nhất và độ dài của đường nối vai thứ nhất bằng khoảng 2,5:1.

Ví dụ 11: sản phẩm mặc theo ví dụ bất kỳ trong số các ví dụ từ 2 tới 10, trong đó tỷ số giữa độ dài của đường nối phía bên thứ hai và độ dài của đường nối vai thứ hai bằng khoảng 2,5:1.

Ví dụ 12: sản phẩm mặc theo ví dụ bất kỳ trong số các ví dụ từ 2 tới 11, trong đó tấm trước được làm ít nhất một phần bằng vật liệu xốp.

Ví dụ 13: sản phẩm mặc theo ví dụ bất kỳ trong số các ví dụ từ 2 tới 12, trong đó một hoặc cả hai dải đeo trong số dải đeo lưng thứ nhất và dải đeo lưng thứ hai bao gồm lớp ngoài (ví dụ, vật liệu Spandex hoặc Elastan) và lớp lót lưới nằm liền kề lớp ngoài và được làm thích ứng để tỳ lên người sử dụng.

Ví dụ 14: sản phẩm mặc theo ví dụ 13, trong đó lớp ngoài có Elastan với lượng từ 11% tới khoảng 12%.

Ví dụ 15: sản phẩm mặc theo ví dụ 13, trong đó lớp lót lưới có Nylon với lượng từ 80% tới 81%.

Ví dụ 16: sản phẩm mặc theo ví dụ bất kỳ trong số các ví dụ từ 2 tới 15, trong đó một hoặc cả hai dải đeo trong số dải đeo lưng thứ nhất và dải đeo lưng thứ hai có dạng đường thẳng uốn cong.

Ví dụ 17: sản phẩm mặc theo ví dụ bất kỳ trong số các ví dụ từ 2 tới 16, trong đó một hoặc cả hai đường nối trong số đường nối phía bên thứ

nhất và đường nối phía bên thứ hai được phủ bằng vật liệu lưới nối với dải tương ứng trong số dải đeo lưng thứ nhất và dải đeo lưng thứ hai.

Ví dụ 18: sản phẩm mặc bao gồm: tấm trước bao gồm tấm ngực, dải đeo vai thứ nhất, và dải đeo vai thứ hai, trong đó dải đeo vai thứ nhất và dải đeo vai thứ hai được bố trí cách nhau và kéo dài từ tấm ngực để xác định ít nhất một phần của lỗ chui cổ được làm thích ứng để tiếp nhận cổ của người sử dụng; và tấm sau bao gồm dải đeo lưng thứ nhất và dải đeo lưng thứ hai được tạo ra có dạng chéo qua lưng, trong đó dải đeo lưng thứ nhất được nối với dải đeo vai thứ nhất ở đường nối vai thứ nhất và dải đeo lưng thứ hai được nối với dải đeo vai thứ hai ở đường nối vai thứ hai, trong đó dải đeo lưng thứ nhất được nối với tấm ngực ở đường nối phía bên thứ nhất, dải đeo lưng thứ nhất có dạng đường thẳng uốn cong có độ rộng giảm dần giữa đường nối phía bên thứ nhất và đường nối vai thứ nhất, và trong đó dải đeo lưng thứ hai được nối với tấm ngực ở đường nối phía bên thứ hai, dải đeo lưng thứ hai có dạng đường thẳng uốn cong có độ rộng giảm dần giữa đường nối phía bên thứ hai và đường nối vai thứ hai.

Ví dụ 19: sản phẩm mặc theo ví dụ 18, trong đó dải đeo lưng thứ nhất phủ lên ít nhất một phần của dải đeo lưng thứ hai, nhờ đó xác định dạng chéo qua lưng.

Ví dụ 20: sản phẩm mặc theo ví dụ bất kỳ trong số các ví dụ từ 18 tới 19, trong đó dải đeo lưng thứ nhất được khâu lược vào dải đeo lưng thứ hai.

Ví dụ 21: sản phẩm mặc theo ví dụ bất kỳ trong số các ví dụ từ 18 tới 19, trong đó dải đeo lưng thứ nhất được nối với dải đeo lưng thứ hai bằng cách sử dụng đường khâu lược ở lưng, và trong đó đường khâu lược ở lưng có độ dài từ 9,525 mm tới 12,7 mm ($3/8$ in tới $1/2$ in).

Ví dụ 22: sản phẩm mặc theo ví dụ bất kỳ trong số các ví dụ từ 18 tới 21, trong đó tấm trước và tấm sau được tạo ra sao cho một hoặc nhiều

đường nối trong số các đường nối phía bên được làm lệch về phía trục tâm của lưng người sử dụng.

Ví dụ 23: sản phẩm mặc theo ví dụ bất kỳ trong số các ví dụ từ 18 tới 22, trong đó tấm ngực không bao gồm dải vòng quanh đàn hồi bổ sung.

Ví dụ 24: sản phẩm mặc theo ví dụ bất kỳ trong số các ví dụ từ 18 tới 23, trong đó một phần của dải đeo lưng thứ nhất, một phần của dải đeo lưng thứ hai, và một phần của tấm trước xác định lỗ xỏ tay được làm thích ứng để tiếp nhận một cánh tay của người sử dụng.

Ví dụ 25: sản phẩm mặc theo ví dụ bất kỳ trong số các ví dụ từ 18 tới 24, trong đó độ dài của một hoặc cả hai đường nối trong số đường nối phía bên thứ nhất và đường nối phía bên thứ hai nằm trong khoảng từ 114,3 mm tới 117,475 mm ($4\frac{1}{2}$ inso tới $4\frac{5}{8}$ inso).

Ví dụ 26: sản phẩm mặc theo ví dụ bất kỳ trong số các ví dụ từ 18 tới 25, trong đó độ dài của một hoặc cả hai đường nối trong số đường nối vai thứ nhất và đường nối vai thứ hai nằm trong khoảng từ 25,4 mm tới 38,1 mm (1 inso tới 1,5 inso).

Ví dụ 27: sản phẩm mặc theo ví dụ bất kỳ trong số các ví dụ từ 18 tới 26, trong đó tỷ số giữa độ dài của đường nối phía bên thứ nhất và độ dài của đường nối vai thứ nhất bằng khoảng 2,5:1.

Ví dụ 28: sản phẩm mặc theo ví dụ bất kỳ trong số các ví dụ từ 18 tới 27, trong đó tỷ số giữa độ dài của đường nối phía bên thứ hai và độ dài của đường nối vai thứ hai bằng khoảng 2,5:1

Ví dụ 29: sản phẩm mặc theo ví dụ bất kỳ trong số các ví dụ từ 18 tới 28, trong đó tấm trước được làm ít nhất một phần bằng vật liệu xốp.

Ví dụ 30: sản phẩm mặc theo ví dụ bất kỳ trong số các ví dụ từ 18 tới 29, trong đó một hoặc cả hai dải đeo trong số dải đeo lưng thứ nhất và dải đeo lưng thứ hai bao gồm lớp ngoài (ví dụ, vật liệu Spandex hoặc Elastan) và lớp lót lưới nằm liền kề lớp ngoài và được làm thích ứng để tỳ lên người sử dụng.

Ví dụ 31: sản phẩm mặc theo ví dụ 30, trong đó lớp ngoài có Elastan với lượng từ 11% tới 12%.

Ví dụ 32: sản phẩm mặc theo ví dụ 30, trong đó lớp lót lưới có Nylon với lượng từ 80% tới 81%.

Mặc dù hệ thống và phương pháp đã được mô tả liên quan tới những gì được xem là các phương án cụ thể, sáng chế không nhất thiết bị giới hạn ở các phương án đã mô tả này. Sáng chế dự kiến bao hàm các phương án cải biến khác nhau và các cách bố trí tương tự nằm trong tinh thần và phạm vi của các điểm yêu cầu bảo hộ, phạm vi tương ứng cần được xác định theo phạm vi thực hiện rộng nhất để bao hàm tất cả các phương án cải biến như vậy và các kết cấu tương tự.

YÊU CẦU BẢO HỘ

1. Sản phẩm mặc bao gồm:

tấm trước bao gồm tấm ngực, dải đeo vai thứ nhất, và dải đeo vai thứ hai, trong đó dải đeo vai thứ nhất và dải đeo vai thứ hai được bố trí cách nhau và kéo dài từ tấm ngực để xác định ít nhất một phần của lỗ chui cổ được làm thích ứng để tiếp nhận cổ của người sử dụng; và

tấm sau bao gồm dải đeo lưng thứ nhất và dải đeo lưng thứ hai được làm thích ứng sao cho một trong số dải đeo lưng thứ nhất hoặc dải đeo lưng thứ hai phủ lên một phần của dải kia trong số dải đeo lưng thứ nhất và dải đeo lưng thứ hai,

trong đó dải đeo lưng thứ nhất được nối với dải đeo vai thứ nhất ở đường nối vai thứ nhất và dải đeo lưng thứ hai được nối với dải đeo vai thứ hai ở đường nối vai thứ hai,

trong đó dải đeo lưng thứ nhất được nối với tấm ngực ở đường nối phía bên thứ nhất, đường nối phía bên thứ nhất có độ dài lớn hơn so với độ dài của đường nối vai thứ nhất,

trong đó dải đeo lưng thứ hai được nối với tấm ngực ở đường nối phía bên thứ hai, đường nối phía bên thứ hai có độ dài lớn hơn so với độ dài của đường nối vai thứ hai, và

trong đó một trong hai hoặc cả dải đeo lưng thứ nhất và dải đeo lưng thứ hai bao gồm lớp ngoài và lớp lót lưới nằm liền kề lớp ngoài và được làm thích ứng để tỳ lên người sử dụng, và trong đó lớp ngoài có Elastan với lượng từ khoảng 11% tới khoảng 12%.

2. Sản phẩm mặc theo điểm 1, trong đó dải đeo lưng thứ nhất được nối với dải đeo lưng thứ hai bằng cách sử dụng đường khâu lược ở lưng, và trong đó đường khâu lược ở lưng có độ dài từ 9,525 mm tới 12,7 mm (3/8 inso tới 1/2 inso).

3. Sản phẩm mặc theo điểm 1, trong đó tấm trước và tấm sau được làm thích ứng sao cho một hoặc nhiều đường nối trong số các đường nối phía bên được làm lệch về phía trục tâm của lưng người sử dụng.
4. Sản phẩm mặc theo điểm 1, trong đó tấm ngực không bao gồm dải vòng quanh đàn hồi bổ sung.
5. Sản phẩm mặc theo điểm 1, trong đó một phần của dải đeo lưng thứ nhất, một phần của dải đeo lưng thứ hai, và một phần của tấm trước xác định lỗ xỏ tay được làm thích ứng để tiếp nhận một cánh tay của người sử dụng.
6. Sản phẩm mặc theo điểm 1, trong đó độ dài của một trong hai hoặc cả đường nối phía bên thứ nhất và đường nối phía bên thứ hai nằm trong khoảng từ 114,3 mm tới 117,475 mm (4 1/2 inso tới 4 5/8 inso).
7. Sản phẩm mặc theo điểm 1, trong đó độ dài của một trong hai hoặc cả đường nối vai thứ nhất và đường nối vai thứ hai nằm trong khoảng từ 25,4 mm tới 38,1 mm (1 inso tới 1,5 inso).
8. Sản phẩm mặc theo điểm 1, trong đó tỷ số giữa độ dài của đường nối phía bên thứ nhất và độ dài của đường nối vai thứ nhất bằng khoảng 2,5:1 và trong đó tỷ số giữa độ dài của đường nối phía bên thứ hai và độ dài của đường nối vai thứ hai bằng khoảng 2,5:1.
9. Sản phẩm mặc theo điểm 1, trong đó lớp lót lưới có Nylon với lượng từ 80% tới 81%.
10. Sản phẩm mặc theo điểm 1, trong đó một trong hai hoặc cả dải đeo lưng thứ nhất và dải đeo lưng thứ hai có dạng đường thẳng uốn cong.
11. Sản phẩm mặc theo điểm 1, trong đó một trong hai hoặc cả đường nối phía bên thứ nhất và đường nối phía bên thứ hai được phủ bằng vật liệu lưới nối với dải tương ứng trong số dải đeo lưng thứ nhất và dải đeo lưng thứ hai.
12. Sản phẩm mặc bao gồm:

tấm trước bao gồm tấm ngực, dải đeo vai thứ nhất, và dải đeo vai thứ hai,

trong đó dải đeo vai thứ nhất và dải đeo vai thứ hai được bố trí cách nhau và kéo dài từ tấm ngực để xác định ít nhất một phần của lỗ chui cổ được làm thích ứng để tiếp nhận cổ của người sử dụng; và

tấm sau bao gồm dải đeo lưng thứ nhất và dải đeo lưng thứ hai được làm thích ứng có dạng chéo qua lưng,

trong đó dải đeo lưng thứ nhất được nối với dải đeo vai thứ nhất ở đường nối vai thứ nhất và dải đeo lưng thứ hai được nối với dải đeo vai thứ hai ở đường nối vai thứ hai,

trong đó dải đeo lưng thứ nhất được nối với tấm ngực ở đường nối phía bên thứ nhất, dải đeo lưng thứ nhất có dạng đường thẳng uốn cong có độ rộng giảm dần giữa đường nối phía bên thứ nhất và đường nối vai thứ nhất,

trong đó dải đeo lưng thứ hai được nối với tấm ngực ở đường nối phía bên thứ hai, dải đeo lưng thứ hai có dạng đường thẳng uốn cong có độ rộng giảm dần giữa đường nối phía bên thứ hai và đường nối vai thứ hai, và

trong đó một trong hai hoặc cả dải đeo lưng thứ nhất và dải đeo lưng thứ hai bao gồm lớp ngoài và lớp lót lưới nằm liền kề lớp ngoài và được làm thích ứng để tỳ lên người sử dụng.

13. Sản phẩm mặc theo điểm 12, trong đó dải đeo lưng thứ nhất phủ lên ít nhất một phần của dải đeo lưng thứ hai, nhờ đó xác định dạng chéo qua lưng.

14. Sản phẩm mặc theo điểm 12, trong đó dải đeo lưng thứ nhất được nối với dải đeo lưng thứ hai bằng cách sử dụng đường khâu lược ở lưng, và trong đó đường khâu lược ở lưng có độ dài từ 9,525 mm tới 12,7 mm (3/8 inso tới 1/2 inso).

15. Sản phẩm mặc theo điểm 12, trong đó tấm trước và tấm sau được làm thích ứng sao cho một hoặc nhiều đường nối trong số các đường nối phía bên được làm lệch về phía trục tâm của lưng người sử dụng.

16. Sản phẩm mặc theo điểm 12, trong đó tấm ngực không bao gồm dải vòng quanh đàn hồi bổ sung.

17. Sản phẩm mặc theo điểm 12, trong đó một phần của dải đeo lưng thứ nhất, một phần của dải đeo lưng thứ hai, và một phần của tấm trước xác định lỗ xỏ tay được làm thích ứng để tiếp nhận một cánh tay của người sử dụng.

18. Sản phẩm mặc bao gồm:

tấm trước bao gồm tấm ngực, dải đeo vai thứ nhất, và dải đeo vai thứ hai, trong đó dải đeo vai thứ nhất và dải đeo vai thứ hai được bố trí cách nhau và kéo dài từ tấm ngực để xác định ít nhất một phần của lỗ chui cổ được làm thích ứng để tiếp nhận cổ của người sử dụng; và

tấm sau bao gồm dải đeo lưng thứ nhất và dải đeo lưng thứ hai được làm thích ứng sao cho một trong số dải đeo lưng thứ nhất hoặc dải đeo lưng thứ hai phủ lên một phần của dải kia trong số dải đeo lưng thứ nhất và dải đeo lưng thứ hai,

trong đó dải đeo lưng thứ nhất được nối với dải đeo vai thứ nhất ở đường nối vai thứ nhất và dải đeo lưng thứ hai được nối với dải đeo vai thứ hai ở đường nối vai thứ hai,

trong đó dải đeo lưng thứ nhất được nối với tấm ngực ở đường nối phía bên thứ nhất, đường nối phía bên thứ nhất có độ dài lớn hơn so với độ dài của đường nối vai thứ nhất,

trong đó dải đeo lưng thứ hai được nối với tấm ngực ở đường nối phía bên thứ hai, đường nối phía bên thứ hai có độ dài lớn hơn so với độ dài của đường nối vai thứ hai, và

trong đó một trong hai hoặc cả đường nối phía bên thứ nhất và đường nối phía bên thứ hai được phủ bằng vật liệu lưới nối với dải tương ứng trong số dải đeo lưng thứ nhất và dải đeo lưng thứ hai.

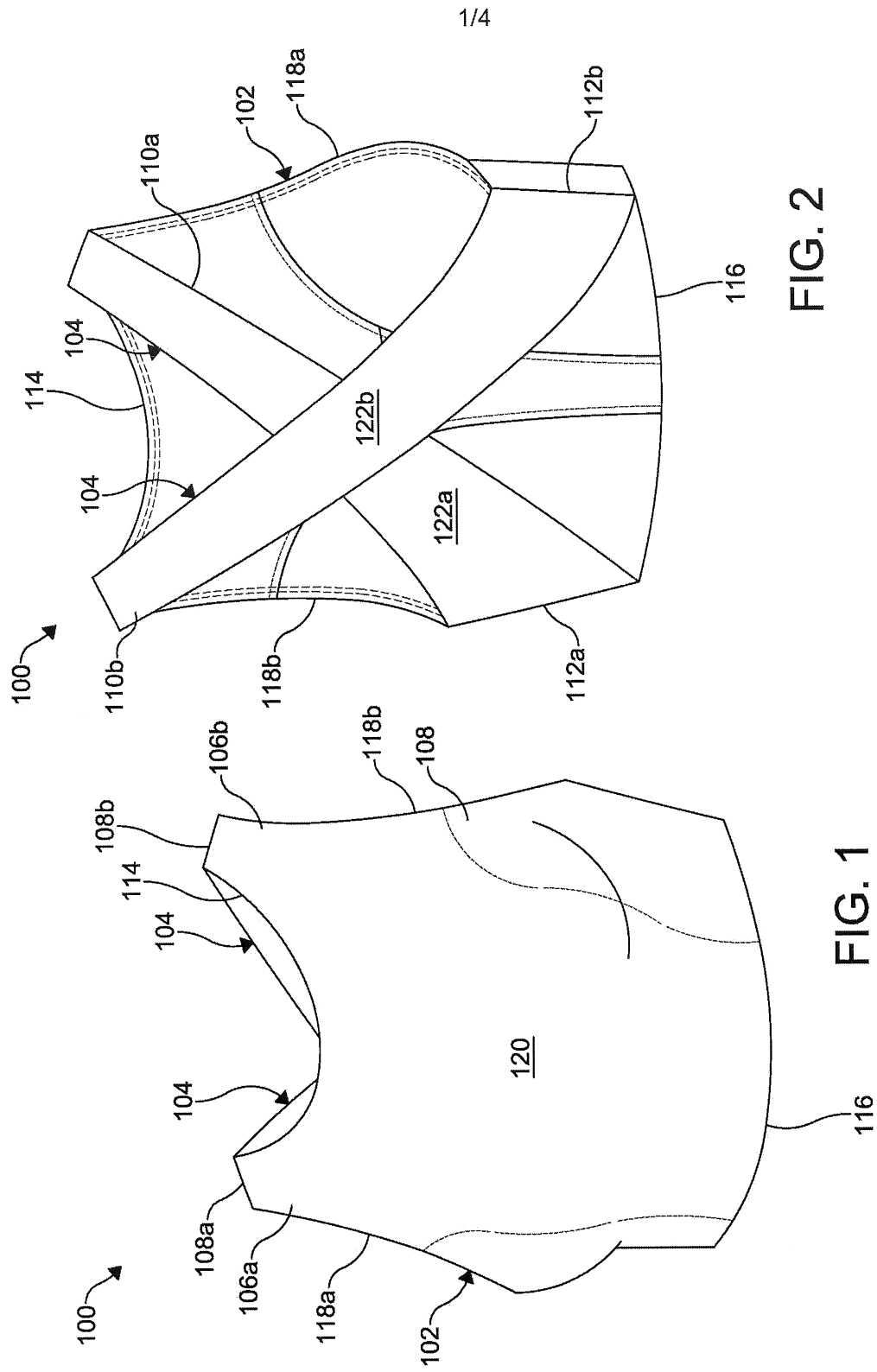


FIG. 2

FIG. 1

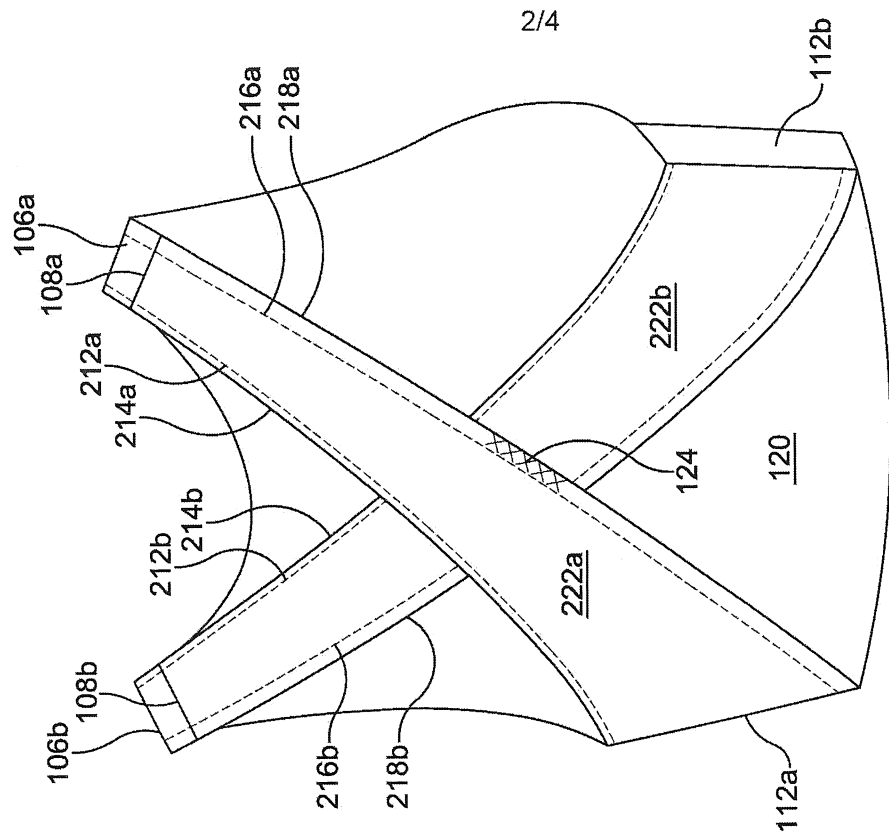


FIG. 4

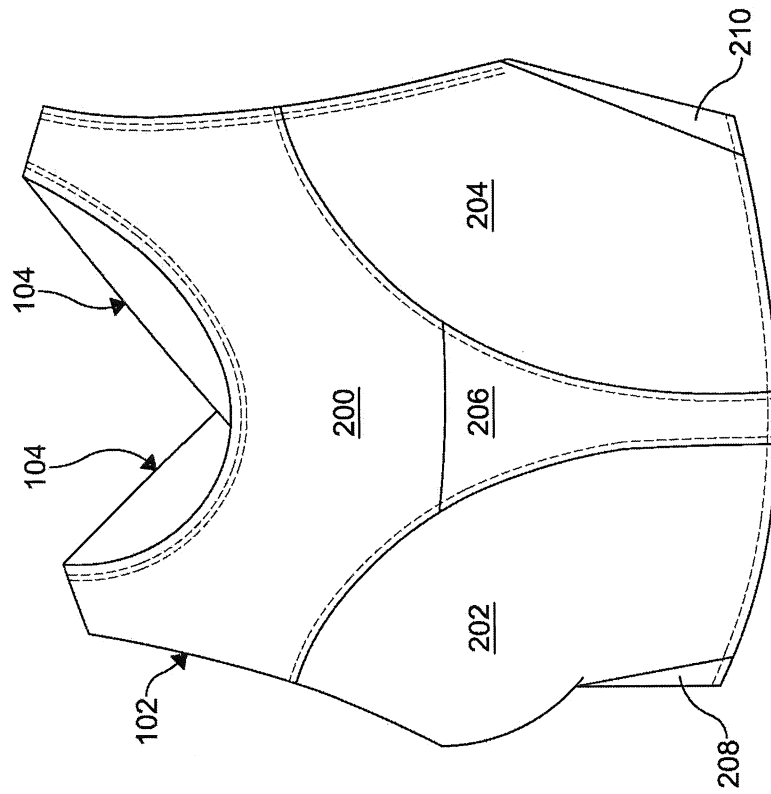


FIG. 3

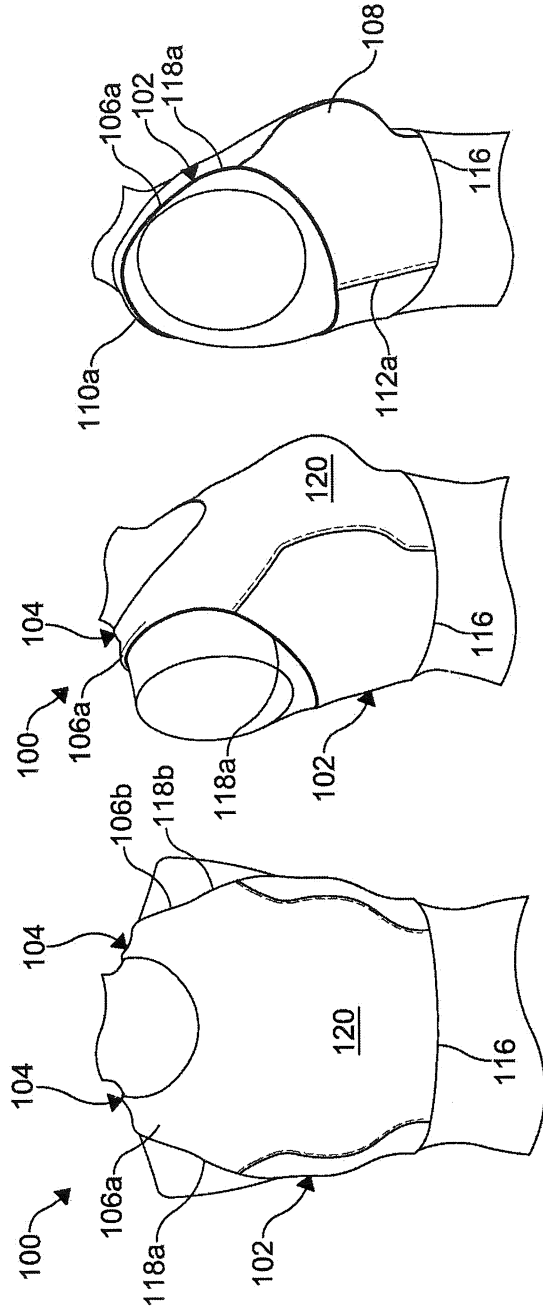


FIG. 5C

FIG. 5B

FIG. 5A

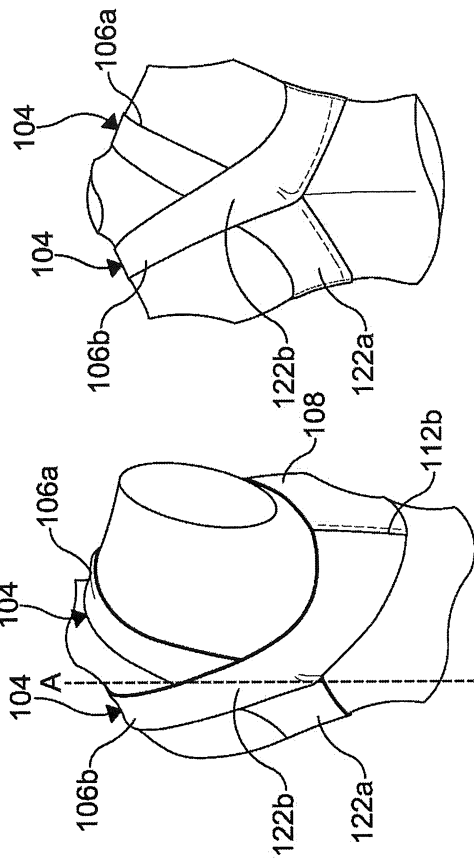


FIG. 5E

FIG. 5D

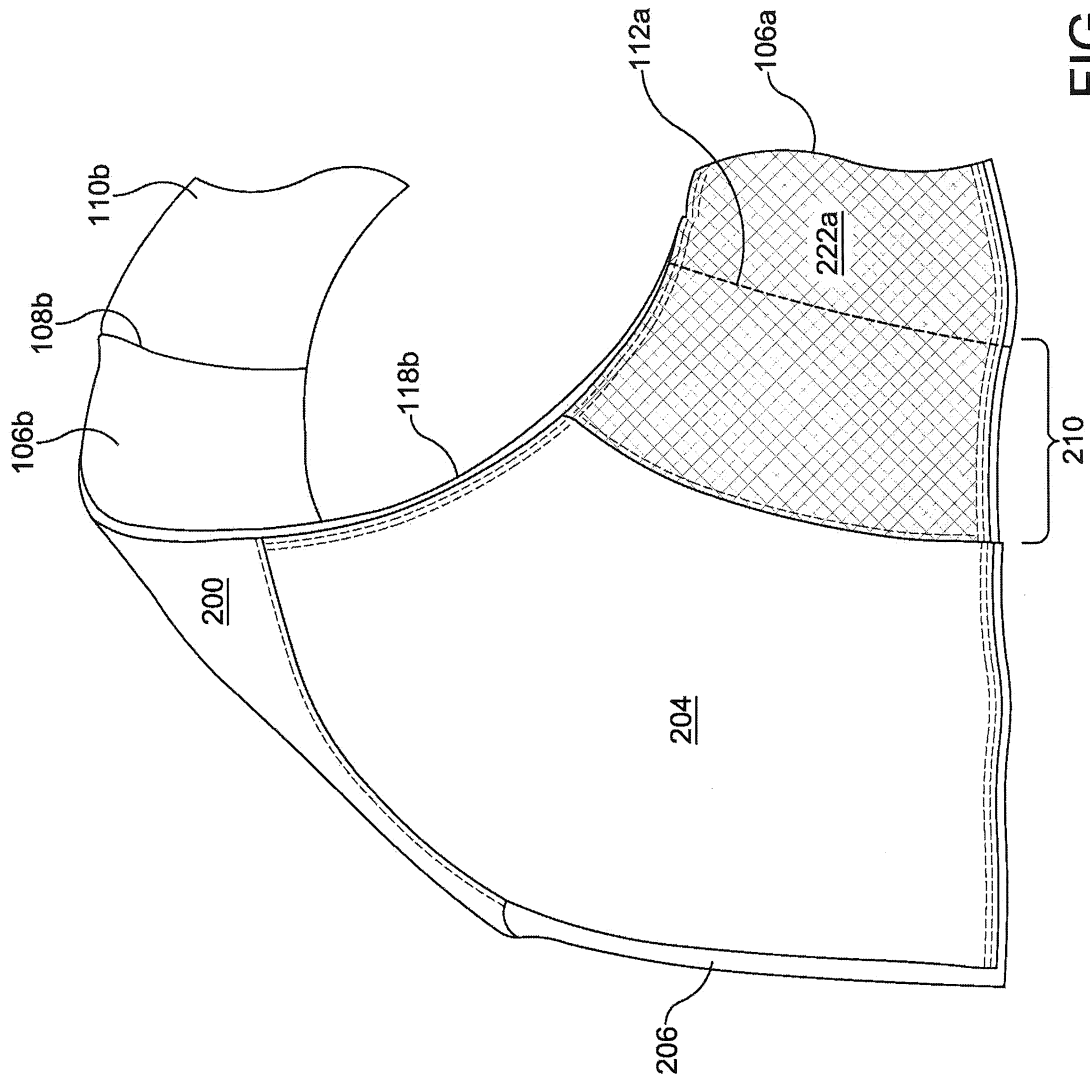


FIG. 6